

Bản án số: 389/2022/HS-PT
Ngày 27 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hà;

Các Thẩm phán: Ông Mai Anh Tài;
Ông Nguyễn Vũ Đông.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Ngọc Vỹ, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 290/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 03 năm 2022, đối với bị cáo Phạm Phương B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2022/HSST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Phạm Phương B, sinh năm 1970; nơi cư trú: số nhà 9P7, ngõ 91 Nguyễn An N, phường Tương M, quận Hoàng M2, Thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; họ tên bố: Phạm Văn M3 (đã chết); họ tên mẹ: Phạm Thị C (đã chết); họ tên vợ: Hồ Thị Minh T, sinh năm: 1978; có 01 con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 2023 ngày 06/12/2001, Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội tuyên phạt Chung thân về tội Buôn lậu; ra trại ngày 31/5/2015, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt ngày 23/5/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo do Tòa án chỉ định:*** Ông Nguyễn Quang T1 – Luật sư Văn phòng Luật sư Đặng S và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cáo trạng và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 23/5/2021 tại đường Đại Lộ Thăng L thuộc phường Mễ T3, quận Nam Từ L, Thành phố Hà Nội, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an Thành phố Hà Nội phát hiện 01 xe cầu do Hoàng Đức C (sinh năm 1984, trú tại tiểu khu 3, thị trấn Nông T4, Mộc C, tỉnh Sơn La) điều khiển chở theo 01 xe tải BKS: 29C: 60.964, phía sau xe có Phạm Phương B và vợ là Hồ Thị Thanh T5 đang khiêng 01 thùng giấy nhận từ C1 lên xe máy BKS: 29H2- 09.058 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện, bên ngoài thùng cát tông ghi số điện thoại “0372.109.426 C1”, bên trong có 14 bánh chất bột màu trắng, 01 túi nilon đựng tinh thể màu trắng và 01 bọc nilon đựng chất bột màu trắng. B khai đó là ma túy B mua của người đàn ông tên T7, nhà ở Mộc C, Sơn La để bán kiếm lời. Cơ quan công an đã lập biên bản niêm phong, thu giữ tang vật.

Ngoài ra còn thu giữ của B: 02 điện thoại di động số thuê bao 0911.050.191, 0965.501.970, 0372.109.426, 01 xe máy Honda SH, BKS: 29H2 - 09.058; 01 ví da, 01 căn cước công dân, 01 đăng kí xe máy, 01 chứng nhận đăng kí xe máy, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 thẻ ngân hàng Techcombank và 700.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của B tại số 9P7, ngõ 91 Nguyễn An N, phường Tương M, quận Hoàng M2, Hà Nội không thu giữ gì liên quan.

Quá trình điều tra mở rộng vụ án ngày 24/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Khắc T7, sinh năm 1982, trú tại bản 19/8 xã Mường S3, huyện Mộc C, tỉnh Sơn La. Quá trình khám xét không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 4310 ngày 31/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 14 bánh chất bột màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 4.668,66 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 bọc nilông màu xanh là ma túy loại Hêroine, khối lượng 19,710 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 934,210 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Phương B khai: B quen T7 khi đi thi hành án tại Trại giam Ba Sao. Đầu năm 2021, B gặp lại T7 và cho nhau số điện thoại để liên lạc. Khoảng ngày 14/5/2021, T7 gọi điện cho B giới thiệu có nguồn ma túy, bảo B tìm khách để bán kiếm lời, B đồng ý. Cách thời điểm bị bắt 2 ngày, T7 đến nhà B tại ngõ 91 Nguyễn An N, phường Tương M, quận Hoàng M2, Hà Nội để thoả thuận việc mua bán ma túy, B đưa cho T7 01 tỷ đồng tại nhà của B để đặt mua ma túy, thoả thuận giá là 175.000.000 đồng/01 bánh heroine, số lượng ma túy do T7 tự quyết định, khi nào bán được hết ma túy, B sẽ chuyển trả thêm tiền cho T7.

Sáng ngày 23/5/2021, T7 gọi điện báo cho B biết đã mua được ma túy, nhờ người gửi xe ô tô về Hà Nội cho B, T7 bảo B để ý điện thoại, sẽ có người

gọi điện thì ra nhận. Sau đó có một nam giới dùng số điện thoại 0386.890.055 gọi cho B báo có thùng hàng gửi tới, B biết đó là thùng ma túy T7 gửi từ Mộc C về cho B. Khoảng 18 giờ cùng ngày, lái xe gọi điện cho B đến đầu đường Đại Lộ Thăng L để nhận thùng hàng từ huyện Mộc C gửi về. Sau đó B đi xe máy biển kiểm soát 29H2 - 09058 chở Hồ Thị Minh T đi cùng. Khi đến nơi B thấy xe ô tô cứu hộ biển kiểm soát 20C -172.73 đang đỗ, trên xe chở 01 chiếc ô tô biển kiểm soát 29C - 609.64, lái xe lấy thùng giấy từ trong cabin xe ô tô biển kiểm soát 29C - 609.64 đưa cho B, khi B vừa bê thùng giấy lên xe máy thì bị kiểm tra, bắt giữ. T không biết việc B đi nhận ma túy.

Hoàng Đức C khai: C1 làm nghề lái xe cứu hộ giao thông tại khu vực huyện Mộc C, tỉnh Sơn La. Sáng ngày 23/5/2021, Nguyễn Văn Việt, sinh năm 1981, trú tại bản Bãi Sậy, xã Mường S3, huyện Mộc C, tỉnh Sơn La thuê C1 cầu 01 chiếc xe ô tô tải về Hà Nội để sửa với giá 5.000.000 đồng. Sau đó C1 lái xe ô tô cứu hộ đến khu vực nghĩa trang liệt sỹ huyện Mộc C gặp Việt, đang cầu xe thì một thanh niên khác đến gặp C1 gửi thùng giấy nói là thùng mận gửi cho người nhà ở Hà Nội, trên thùng đã ghi số điện thoại người nhận, C1 đồng ý. Sau đó C1 lái xe ô tô về Hà Nội, trên đường về C1 gọi điện theo số điện thoại ghi trên thùng giấy hẹn người này ra đầu đường Đại Lộ Thăng L nhận, khi người đàn ông (sau biết tên là Phạm Phương B) vừa nhận xong thì bị kiểm tra, bắt giữ. C1 không biết trong thùng hàng có ma túy.

Quá trình điều tra, Phạm Phương B khai T7 sử dụng các số điện thoại 0348.976.864, 0981.342.444 và 0373.059.887. Kết quả xác minh các số điện thoại trên như sau:

- Số điện thoại 0348.976.864: là thuê bao trả trước, tên chủ thuê bao là Lê Thị Thu Chang, sinh ngày 03/10/1982, trú tại thôn Xuân Húc 2, Vân Xuân, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc. Xác minh tại Công an xã Vân Xuân, chị Lê Thị Thu Chang đã chuyển nhà đi nơi khác, không rõ đi đâu, làm gì.

- Số điện thoại 0373.059.887: chủ thuê bao tên Phạm Khắc Sửu, sinh năm 1985, trú tại bản 19/8, xã Mường S3, huyện Mộc C, tỉnh Sơn La là em trai ruột của Phạm Khắc T7. Phạm Khắc S2 và bà Tạ Thị C1 (sinh năm 1958, trú tại bản 19/8, xã Mường S3, huyện Mộc C, tỉnh Sơn La) là mẹ của T7 đều khai T7 sử dụng số 0981.342.444.

- Số điện thoại 0981.342.444 là thuê bao trả trước, tên chủ thuê bao là Tạ Hoài C1, sinh ngày 28/7/1969 trú tại số 8 ngách 133/13 phố Tân A, Phúc X, Ba Đ, Hà Nội. Anh Tạ Hoài C1 khai mua số điện thoại 0981.342.444 từ năm 2017, đăng kí tên chính chủ và sử dụng số này trong 2 năm. Sau đó anh C1 bán số điện thoại này cho một người đàn ông tên Tuấn, không rõ lý lịch với giá 1.500.000 đồng. Anh C1 không quen biết và không liên quan đến người đàn ông dùng số điện thoại 0981.342.444.

Xác minh số điện thoại 0386.890.055, chủ thuê bao là Tạ Văn T7, sinh năm 1978, trú tại bản 19/8 xã Mường S3, huyện Mộc C, tỉnh Sơn La. Xác minh tại công an xã Mường S3, huyện Mộc C, Sơn La và lời khai của Hoàng Đức C xác định chiếc xe ô tô tải BKS: 29C – 609.64 bị hỏng thuê C1 chở về Hà Nội là của

Tạ Văn T7 sử dụng. Hiện Phạm Khắc T7 và Tạ Văn T7 đều vắng mặt tại địa phương, chưa ghi được lời khai nên chưa đủ căn cứ xác định thùng ma túy là của ai, chưa xác định được T7 hay T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với B. Ngày 22/11/2021 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến Phạm Khắc T7, Tạ Văn T7 để làm rõ, xử lý sau.

Đối với Hoàng Đức C và Hồ Thị Minh T, quá trình điều tra xác định C1 và T không biết và không liên quan đến việc B mua bán trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe tải BKS: 29C – 609.64, xác minh đăng kí chủ sở hữu là của anh Nguyễn Văn Đ2, sinh năm 1985, trú tại xóm 1, thôn Hoàng Xá, xã Hoàng K, huyện Mê L2, thành phố Hà Nội. Anh Đào khai đầu năm 2019 đã bán chiếc xe trên cho một người đàn ông không quen biết và bàn giao toàn bộ giấy tờ cho người mua xe. Do chưa xác định được chủ sở hữu chiếc xe trên, ngày 23/11/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách chiếc xe tải BKS: 29C – 609.64 để làm rõ sau.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát: 29H2 – 090.58, đăng kí tên Phạm Phương B. B và chị Hồ Thị Thanh T5 (vợ B) khai đây là tài sản chung của cả 2 vợ chồng, do B đứng tên chủ sở hữu và B thường xuyên sử dụng. Việc B sử dụng xe máy để đi nhận ma túy, chị T không biết và không liên quan.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2022/HSST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ: Điều 45, 46, 260, 268, 269, 299, 326, 327 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Phương B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; Điều 40 Bộ luật Hình sự: xử phạt Phạm Phương B Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và những vấn đề khác.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 04 /03/2022, bị cáo Phạm Phương B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo không nhận việc mua bán ma túy mà cho rằng cho Phạm Khắc T7 vay 01 tỷ và số lượng ma túy bị thu giữ do T7 gửi xuống cho bị cáo để sau đó T7 xuống Hà Nội bán rồi trả nợ cho bị cáo, bị cáo không biết việc T7 gửi số lượng ma túy xuống cho bị cáo nhiều như thế.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: quá trình điều tra, truy tố bị cáo khai nhận đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo về cơ bản đã nhận tội. Ngoài ra, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ bị cáo không có công việc, con còn nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một cơ hội; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử: Kiến nghị cần tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát: 29H2 – 090.58 và đăng ký xe tên Phạm Phương B đã sử dụng vào để đi nhận ma túy. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Phương B ; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có người tham gia tố tụng nào khiếu nại về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng, nên các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quá trình điều tra bị cáo Phạm Phương B đều đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa bị cáo không nhận việc mua bán ma túy mà cho rằng: Phạm Khắc T7 vay 01 tỷ của bị cáo và số lượng ma túy bị thu giữ do T7 gửi xuống cho bị cáo để sau đó T7 xuống Hà Nội bán rồi trả nợ cho bị cáo. Bị cáo biết thùng hàng đó là ma túy, nhưng không biết là trọng lượng thùng hàng đó là bao nhiêu. Song căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có sự tham gia của luật sư và kiểm sát viên phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có căn cứ xác định:

Ngày 23/5/2021, tại đường Đại Lộ Thăng L thuộc phường Mỹ T3, quận Nam Từ L, Thành phố Hà Nội, Phạm Phương B có hành vi nhận thùng hàng bên trong có 4.688,37 gam Heroine và 934,210 gam Ketamine gửi từ Mộc C, Sơn La về Hà Nội thì bị phát hiện và bắt giữ cùng tang vật. Số ma túy này, B mua mục đích để bán cho khách thu lợi bất chính. Như vậy, Phạm Phương B đã mua bán trái phép 4.688,37 gam Heroine và 934,210 gam Ketamine. Theo đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo: Phạm Phương B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2]. Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Phương B xin giảm nhẹ hình phạt

thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, mua bán số lượng ma túy rất lớn, đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Đồng thời là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác; nhân thân bị cáo đã từng bị xử phạt tù chung thân về tội “Buôn lậu”, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng hơn; tại phiên tòa, bị cáo khai báo không thành khẩn, không thừa nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử thấy bị cáo không còn khả năng cải tạo, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhất, loại bỏ vĩnh viễn bị cáo khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã tuyên phạt bị cáo Phạm Phương B với mức án cao nhất là đúng pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo không biết T7 gửi số lượng ma túy xuống cho bị cáo nhiều như thế, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Do đó, không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Căn cứ Điều 355, 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát: 29H2 – 090.58 và đăng ký xe tên Phạm Phương B. B và chị Hồ Thị Thanh T5 (vợ B) khai đây là tài sản chung của cả 2 vợ chồng, do B đứng tên chủ sở hữu và là phương tiện bị cáo B sử dụng để đi nhận ma túy. Tòa án sơ thẩm đã trả lại cho chị Hồ Thị Thanh T5 chiếc xe máy này là không đúng pháp luật.

[4]. Về án phí: Bị cáo Phạm Phương B, phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Phương B ; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2022/HSST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Phương B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Xử phạt: Phạm Phương B Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma

túy”.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Phương B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Phạm Phương B được gửi đơn lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục THA DS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Việt Hà